TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Bá Đoàn.

2. Ông Nguyễn Xuân Sơn.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 06/2020/TB-TA ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1997 tại xã C, huyện P, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21-12-2019 và bị tạm giam từ ngày 27-12-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Cao M, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21-12-2019, Nguyễn Đức T đang ở nhà thì đối tượng tên Kiên ở huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam gọi điện thoại cho T nói "Xuống anh chơi". T đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Novo biển kiểm soát 90B1-3xxx từ nhà đến khu vực thuộc thôn Đ, xã L, huyện K thì gặp Kiên. Kiên nói với T "Em còn tiền không?". T nói "Em không có". Kiên nói "Anh còn ba trăm nghìn, anh mua đá về anh em mình cùng chơi" thì T trả lời "Vâng". Sau đó Kiên gọi điện thoại cho đối tượng nào đó hỏi mua ma túy. Khoảng 15 phút sau có một nam thanh niên điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát đến đưa T một bao thuốc lá Thăng Long. T biết bên trong bao thuốc lá chứa ma túy nên cầm lấy để sử dụng thì bị Công an xã Liên Sơn phát hiện, bắt quả tang và bàn giao hồ sơ, người bị bắt cùng vật chứng thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để xử lí theo thẩm quyền. Đối tượng Kiên và nam thanh niên bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Đức T một bao thuốc lá Thăng Long, bên trong bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ, bên trong túi nilon chứa cục tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo biển kiểm soát 90B1-3xxx.

Tại bản kết luận giám định số 232/PC09-MT ngày 24-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,085 gam loại: Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKB ngày 17-02-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật. Đề nghị trả lại cho anh Nguyễn Cao M chiếc xe mô tô BKS 90B1-3xxx.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Cao M trình bày: Anh là người làm thuê cho xưởng mộc của gia đình Nguyễn Đức T và là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Novo biển kiểm soát 90B1-3xxx. Khoảng 15 giờ ngày 21-12-2019 T hỏi mượn anh chiếc xe mô tô nêu trên nói là đi có chút việc, anh đã cho T mượn xe nhưng anh không biết việc bị cáo dùng xe của anh để đi mua ma túy, nay anh đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe nêu trên cho anh để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 21-12-2019, tại thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Đức T đang cất giấu trái phép 01 túi Methamphetamine có khối lượng 1,085 gam với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Liên Sơn bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Đức T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: T khai nhận do người đàn ông tên Kiên ở huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam mua của người thanh niên không quen biết đưa cho. Tuy nhiên T không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể cùng đặc điểm nhận dạng của người đàn ông tên Kiên và người thanh niên đưa ma túy cho T nên không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lí theo quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Novo, biển kiểm soát 90B1-3xxx là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Cao M, khi cho bị cáo T mượn xe thì anh M không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh M.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 02 (hai) năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 21-12-2019.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy được niêm phong trong phong bì có số 232/PC09-MT, ghi Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho anh Nguyễn Cao M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, NOVO RC, biển số 90B1-3xxx sơn màu trắng đen, số máy: 1DB1-012734, số khung: RLCN1DB10CY012729.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17-02-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo